

Số: 2394/KHLN-SYT-SGDĐT

Kon Tum, ngày 08 tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH LIÊN NGÀNH
Thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Chỉ thị số 23/2006/CT-TTg ngày 12/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác y tế trong các trường học;

Căn cứ Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Chương trình số 993/CTr-BYT-BGDĐT ngày 16/11/2012 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo về phối hợp bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2012 - 2020;

Sở Y tế phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch liên ngành thực hiện công tác y tế trường học (YTTH) giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh và sinh viên (sau đây gọi chung là học sinh, sinh viên) trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục). Bảo đảm cho học sinh trên địa bàn tỉnh được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ; giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật và nâng cao sức khỏe cho học sinh, sinh viên.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức và sự tham gia có hiệu quả của học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế, ngành Giáo dục, cha mẹ học sinh trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh, sinh viên. Truyền thông về vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của học sinh, sinh viên đối với việc tham gia bảo hiểm y tế (BHYT).

2.2. Đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên; triển khai có hiệu quả các chương trình y tế trong các cơ sở giáo dục, tập trung ưu tiên công tác phòng, chống dịch; chăm sóc mắt học đường; các bệnh về răng, miệng; phòng, chống tật cong vẹo cột sống; phòng, chống giun sán; chăm sóc sức khỏe sinh sản; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống tai nạn thương tích trong trường học; bảo đảm an toàn thực phẩm; cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; xây dựng mô hình trường học nâng cao sức khỏe; thực hiện BHYT bắt buộc với học sinh, sinh viên để tiến tới BHYT toàn dân theo quy định.

2.3. Cùng cố và đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH các cấp, phân đầu đảm bảo mỗi cơ sở giáo dục có ít nhất 1 cán bộ y tế đủ năng lực để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên; cùng cố điều kiện cơ sở vật chất bảo đảm yêu cầu vệ sinh trường học.

2.4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá điều kiện vệ sinh trường học, tình hình sức khỏe học sinh, sinh viên và việc thực hiện công tác YTTH ở các cấp.

II. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các nội dung hoạt động

1.1. Tăng cường phối hợp liên ngành Y tế - Giáo dục trong việc thực hiện công tác YTTH

- Tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác YTTH trong tình hình mới.

- Xây dựng Kế hoạch liên ngành thực hiện công tác y tế trường học giai đoạn 2016-2020.

1.2. Truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức và sự tham gia có hiệu quả của học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế, ngành Giáo dục, cha mẹ học sinh trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh, sinh viên; truyền thông về vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của học sinh, sinh viên đối với việc tham gia BHYT

- Truyền thông nâng cao nhận thức, huy động sự tham gia chủ động của toàn xã hội, các cấp, các ngành, cha mẹ học sinh trong việc thực hiện công tác YTTH, bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe, bảo đảm ít nhất 90% học sinh, sinh viên và giáo viên được tiếp cận với các nội dung cơ bản về chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên; phòng, chống dịch, bệnh và nâng cao sức khỏe; vai trò trách nhiệm và quyền lợi của học sinh, sinh viên đối với việc tham gia BHYT

- Tăng cường tuyên truyền và tổ chức các hoạt động ngoại khóa về công tác YTTH; bảo vệ, giáo dục, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên và chính sách BHYT học sinh, sinh viên trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phổ biến kiến thức, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống bệnh tật học đường, phòng chống dịch bệnh trong trường học cho học sinh, sinh viên.

1.3. Đẩy mạnh công tác bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên; triển khai có hiệu quả các chương trình y tế trong các cơ sở giáo dục, tập trung ưu tiên công tác phòng, chống dịch; chăm sóc mắt học đường; chăm sóc sức khỏe răng miệng; phòng, chống tật cong vẹo cột sống; phòng, chống giun sán; chăm sóc sức khỏe sinh sản; phòng, chống HIV/AIDS; bảo đảm an toàn thực phẩm; cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích; thực hiện BHYT bắt buộc với học sinh, sinh viên theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện quản lý sức khỏe học sinh, phân đầu 70% các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục chuyên nghiệp và các cơ sở giáo dục khác tổ chức khám sức khỏe định kỳ, phân loại, quản lý và chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện chương trình chăm sóc sức khỏe răng miệng; chương trình chăm sóc mắt học đường; phòng, chống tật cong vẹo cột sống; phòng, chống bệnh giun sán trong trường học.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm, phối hợp với cơ sở y tế trên địa bàn thực hiện công tác giám sát phát hiện và tổ chức các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời theo quy định. Đảm bảo các điều kiện cung cấp nước sạch, vệ sinh môi trường, rửa tay với xà phòng... nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh và lây truyền dịch, bệnh truyền nhiễm trong trường học. Phối hợp chặt chẽ với cơ sở y tế thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng bệnh và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch.

- Triển khai các hoạt động tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên trong các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức thực hiện hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; phòng chống tác hại của thuốc lá trong các cơ sở giáo dục, phân đầu đến năm 2020 đạt được:

+ 70% học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng và thay đổi thái độ, hành vi phòng, chống HIV/AIDS bảo đảm phù hợp theo từng cấp học.

+ 70% giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ YTTH và nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông được trang bị kiến thức, kỹ năng và phương pháp giảng dạy lồng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS, chống kỳ thị và phân biệt đối xử đảm bảo phù hợp theo từng cấp học.

+ 70% học sinh, sinh viên, cán bộ giáo viên và nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông được trang bị kiến thức hiểu biết về tác hại của thuốc lá và thực hiện nghiêm túc Luật số 09/2012/QH13 ngày 06/12/2012 về phòng, chống tác hại của thuốc lá.

- Thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học, phấn đấu 100% các trường học có tổ chức ăn bán trú, nội trú phải bảo đảm các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Chỉ đạo các trường học phối hợp với các cơ sở y tế địa phương thực hiện Chương trình Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em: Phấn đấu đến năm 2020, 100% trường học vùng đô thị không chế tỷ lệ thừa cân, béo phì của học sinh dưới 10%; 100% trường học vùng nông thôn có tỷ lệ học sinh suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 15% thông qua các hoạt động giáo dục dinh dưỡng và tổ chức bữa ăn học đường tại các cơ sở giáo dục có tổ chức ăn bán trú, nội trú.

- Chỉ đạo các trường học phối hợp với các cơ sở y tế địa phương thực hiện Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020: Phấn đấu đến năm 2020, 100% số học sinh mẫu giáo và tiểu học của các huyện nghèo được uống sữa theo Chương trình Sữa học đường; 70% số học sinh mẫu giáo và tiểu học ở vùng thành thị, nông thôn được uống sữa theo Chương trình Sữa học đường.

- Thực hiện BHYT bắt buộc với học sinh, sinh viên theo quy định: Chỉ đạo các trường học, cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện công tác BHYT theo quy định, phấn đấu đến năm 2017 đạt 100% học sinh, sinh viên tham gia BHYT.

- Chỉ đạo các nhà trường quan tâm xây dựng mô hình Trường học Nâng cao sức khỏe theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới.

1.4. Củng cố và đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH, bảo đảm mỗi cơ sở giáo dục có ít nhất 01 cán bộ y tế đủ năng lực để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên; củng cố điều kiện cơ sở vật chất bảo đảm yêu cầu vệ sinh trường học theo quy định

- Củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH: Tiếp tục đề xuất tuyển dụng và thực hiện chế độ đãi ngộ cán bộ làm công tác YTTH tại các trường học, cơ sở giáo dục; phấn đấu đến năm 2018, 100% các trường mầm non, trường phổ thông có cán bộ y tế thực hiện công tác YTTH.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH: Tiếp tục tổ chức tập huấn, đào tạo nghiệp vụ YTTH cho cán bộ làm công tác YTTH tại địa phương và các cơ sở giáo dục, 100% cán bộ YTTH được tập huấn chuyên môn và chính sách pháp luật và công tác truyền thông về YTTH.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục bảo đảm cơ sở vật chất và điều kiện học tập theo quy định vệ sinh trường học. Phấn đấu đến trước năm 2020: 100% cơ sở giáo

dục có phòng y tế, có trang thiết bị y tế và thuốc thiết yếu theo quy định của Bộ Y tế.

1.5. Tăng cường thanh kiểm tra, giám sát, đánh giá điều kiện vệ sinh trường học, tình hình sức khỏe học sinh, sinh viên và việc thực hiện công tác YTTH ở các cấp.

- Phối hợp liên ngành Y tế - Giáo dục và các cơ quan có liên quan để thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ việc thực hiện công tác YTTH tại các địa phương; định kỳ giám sát điều kiện vệ sinh và tình hình, kết quả thực hiện công tác YTTH tại các nhà trường và cơ sở giáo dục.

- Tập huấn, bồi dưỡng phần mềm quản lý dữ liệu công tác YTTH, quản lý sức khỏe học sinh ở các cấp.

- Đánh giá, sơ kết, tổng kết và đề xuất phương hướng phối hợp trong công tác YTTH hàng năm và các giai đoạn tiếp theo.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Chỉ đạo điều hành

Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác YTTH; ưu tiên bổ sung biên chế cho các cơ sở giáo dục, bảo đảm mỗi trường học có 01 cán bộ y tế làm công tác YTTH.

2.2. Tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe theo hướng nâng cao sức khỏe trong trường học. Từng bước huy động sự tham gia chủ động của học sinh, sinh viên, cha mẹ học sinh trong bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên.

2.3. Đẩy mạnh hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên

- Triển khai thực hiện công tác quản lý sức khỏe học sinh, sinh viên, bảo đảm quản lý sức khỏe định kỳ, phát hiện, can thiệp kịp thời các vấn đề sức khỏe của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục. Từng bước thực hiện các nội dung của Trường học Nâng cao sức khỏe theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới.

- Học sinh, sinh viên, cán bộ, giáo viên và nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông được trang bị kiến thức về phòng, chống tác hại của thuốc lá.

- Phối hợp thực hiện đo, kiểm tra các yếu tố môi trường như: Vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, quy cách bàn ghế, bảng, phòng học....trong các trường học trên địa bàn tỉnh để bảo đảm vệ sinh môi trường học tập cho học sinh, sinh viên.

- Thực hiện kịp thời công tác phòng, chống dịch, bệnh; triển khai có hiệu quả các chương trình y tế trong các cơ sở giáo dục: phòng, chống các bệnh thường gặp trong trường học như bệnh giun, sán; phòng chống tật khúc xạ, bệnh cong vẹo cột sống, bệnh về răng miệng cho học sinh đặc biệt là đối tượng mầm non và tiểu học;

truyền thông về sức khoẻ sinh sản vị thành niên, thanh niên trong trường học; phòng, chống HIV/AIDS, bảo đảm an toàn thực phẩm; cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; trường học nâng cao sức khỏe.

- Thực hiện tốt công tác BHYT bắt buộc đối với học sinh, sinh viên.

2.4. Kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống YTTH các cấp

- Cùng cố đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH của ngành Y tế và ngành Giáo dục, đặc biệt chú trọng bố trí đầy đủ cán bộ làm công tác YTTH trong các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH các cấp.

- Đề nghị UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ YTTH của địa phương.

- Ban hành các hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về công tác YTTH; chỉ đạo địa phương và các trường học, cơ sở giáo dục củng cố cơ sở vật chất, điều kiện học tập và chăm sóc y tế.

2.5. Thanh tra, giám sát, đánh giá về công tác YTTH

Tăng cường phối hợp liên ngành Y tế - Giáo dục và các cơ quan có liên quan trong việc thanh kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác YTTH tại địa phương; giám sát điều kiện vệ sinh trong các cơ sở giáo dục.

2.6. Tăng cường quản lý và tổ chức thực hiện

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá, hoạch định phương hướng, cơ chế phối hợp thực hiện công tác YTTH hàng năm và cả giai đoạn. Động viên khuyến khích, khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân có thành tích trong công tác YTTH.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng chuyên môn thuộc mỗi Sở phụ trách các nội dung liên quan đến công tác YTTH.

2.7. Bảo đảm kinh phí thực hiện công tác YTTH

- Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo ưu tiên bố trí kinh phí hàng năm và kinh phí cả giai đoạn để bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu YTTH; huy động sự tham gia, hỗ trợ kinh phí từ các tổ chức, cá nhân, các chương trình dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Chỉ đạo Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện, thành phố bảo đảm kinh phí tổ chức thực hiện công tác YTTH tại địa phương; tranh thủ sự hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức, các chương trình dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Các trường học, cơ sở giáo dục phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội huyện, thành phố thực hiện công tác BHYT cho học sinh, sinh viên; bảo đảm đầy đủ, kịp thời và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí trích chuyển từ kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu của BHYT học sinh, sinh viên để triển khai các hoạt động YTTH, chăm sóc sức khỏe ban đầu trong các cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

1.1. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn, với các nội dung cụ thể như sau:

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo về công tác YTTH.

- Chủ trì xây dựng nội dung và phương thức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh, đưa các nội dung truyền thông phù hợp với từng cấp học để nhằm nâng cao sức khỏe trong trường học.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế địa phương xây dựng kế hoạch hoạt động về YTTH; phối hợp với các cơ sở giáo dục thực hiện đo các yếu tố môi trường, theo dõi nguy cơ phát triển bệnh tật, theo dõi tăng trưởng của học sinh chăm sóc sức khỏe ban đầu và cùng cố hồ sơ quản lý trình trạng sức khỏe học sinh theo quy định; hỗ trợ chuyên môn triển khai các chương trình y tế chăm sóc sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục; chú trọng các hoạt động nâng cao sức khỏe.

- Chỉ đạo và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH các cấp.

- Chủ động tổ chức và phối hợp liên ngành Y tế - Giáo dục, các cơ quan liên quan trong việc thanh, kiểm tra, giám sát định kỳ việc thực hiện công tác YTTH tại các địa phương. Chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật cho Trung tâm Y tế các huyện, thành phố; giám sát điều kiện vệ sinh trường học, tình hình thực hiện công tác YTTH tại các cơ sở giáo dục.

- Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá, biểu mẫu báo cáo dữ liệu công tác YTTH ở các cấp. Triển khai các nghiên cứu, đánh giá về YTTH, đề xuất các chính sách phù hợp. Phối hợp đánh giá, sơ kết, tổng kết, hoạch định phương hướng, cơ chế phối hợp thực hiện công tác YTTH hàng năm và các giai đoạn.

- Triển khai có hiệu quả các nội dung, hoạt động khác có liên quan đến công tác YTTH.

- Thực hiện thống kê, báo cáo về công tác YTTH học theo quy định của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cấp trên.

1.2. Sở Y tế phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị trực thuộc như sau:

- Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh làm đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện các hoạt động YTTH và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo giai đoạn và hàng năm về Sở Y tế. Chịu trách nhiệm xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá, mẫu báo cáo, phần mềm công nghệ thông tin để quản lý dữ liệu của công tác YTTH.

- Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản phối hợp với ngành Giáo dục, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình triển khai các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên trong các cơ sở giáo dục.

- Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe phối hợp với ngành Giáo dục triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trong các cơ sở giáo dục.

- Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS phối hợp với ngành Giáo dục triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trong các cơ sở giáo dục.

- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm phối hợp với ngành Giáo dục triển khai thực hiện các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục có tổ chức ăn bán trú.

- Trung tâm Phòng chống Sốt rét - Ký sinh trùng và Côn trùng phối hợp tổ chức uống thuốc tẩy giun cho các đối tượng học sinh theo kế hoạch hàng năm.

- Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội: Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo hỗ trợ công tác y tế trường học về nội dung phòng, chống tật khúc xạ học đường.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

2.1. Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn, với các nội dung cụ thể như sau:

- Phối hợp Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác YTTH.

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 của ngành Giáo dục giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn 2030. Phối hợp với ngành Y tế tổ chức các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trong các cơ sở giáo dục, phấn đấu đạt các mục tiêu đề ra đến năm 2020.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục:

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác YTTH. Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe học sinh, sinh viên, phòng, chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, nâng cao sức khỏe trong trường học.

+ Chủ trì, phối hợp với các Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn trong việc khám sức khỏe định kỳ, phân loại và củng cố hồ sơ quản lý sức khỏe học sinh theo

quy định. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; chú trọng các hoạt động nâng cao sức khỏe.

+ Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh thực hiện đo các yếu tố môi trường như: Vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, quy cách bàn ghế, bảng, phòng học... để bảo đảm vệ sinh môi trường học tập cho học sinh theo quy định. Kiểm tra đánh giá vệ sinh môi trường, công trình vệ sinh, công trình nước sạch và lấy mẫu nước tại các trường học theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN:01/2009/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt QCVN:02/2009/BYT để xét nghiệm.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo củng cố, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH các cấp. Thực hiện chế độ, chính sách về tuyển dụng, đãi ngộ đối với cán bộ làm công tác YTTH (nếu có). Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố phòng GD-ĐT các huyện, thành phố tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác YTTH.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế cùng cấp hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai tất cả các hoạt động về YTTH cho các cơ sở giáo dục tại địa phương và phối hợp phòng, chống dịch bệnh xảy ra tại các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện tốt công tác BHYT đối với học sinh, sinh viên.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục bảo đảm cơ sở vật chất và điều kiện học tập, chăm sóc sức khỏe theo quy định.

- Phối hợp với ngành Y tế và các cơ quan liên quan trong việc giám sát, kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện công tác YTTH tại các địa phương và cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở Y tế có liên quan triển khai có hiệu quả các nội dung hoạt động khác có liên quan đến công tác YTTH.

2.2. Sở Giáo dục và Đào tạo phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng chuyên môn như sau:

- Phòng Chính trị tư tưởng: Làm đầu mối tham mưu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn.

- Các phòng chuyên môn khác của Sở Giáo dục và Đào tạo: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Phòng Chính trị tư tưởng tham mưu Giám

độc Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, đánh giá về công tác YTTH trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

3. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố: Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương, phối hợp với các phòng chức năng của UBND huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai tại địa phương; tham mưu UBND huyện, thành phố phê duyệt, bố trí kinh phí để thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố: Thực hiện theo Điều 14 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

3.2. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố: Thực hiện theo Điều 15 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

3.3. Phòng Y tế các huyện, thành phố:

- Phối hợp với Trung tâm Y tế tham mưu UBND huyện, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện theo nội dung Kế hoạch này.

- Tham mưu UBND huyện, thành phố kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác y tế trường học cấp huyện; hướng dẫn các trường học kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Giúp UBND huyện, thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước: Giám sát, theo dõi, kiểm tra công tác y tế trường học trên địa bàn.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong sự nghiệp y tế, giáo dục hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Trích nguồn kinh phí khám, chữa bệnh ban đầu của BHYT theo quy định hiện hành.

- Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Các nguồn thu hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch liên ngành thực hiện công tác YTTH giai đoạn 2016 - 2020 của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phúc Phận

SỞ Y TẾ



GIÁM ĐỐC

ĐÀO DUY KHÁNH

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Cục Y tế dự phòng – Bộ Y tế (b/c);
- Vụ Công tác học sinh, sinh viên – Bộ GDĐT (b/c);
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên (b/c);
- Sở Nội vụ (p/h);
- Sở Tài chính (p/h);
- Bảo hiểm xã hội tỉnh (p/h);
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Phòng Y tế các huyện, thành phố;
- Trang Thông tin điện tử của các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu VT: SYT, SGDĐT, NVY.